

Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ

Thị xã Kỳ Anh, ngày 14 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Th - Sinh ngày: 16-06-1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình Kh - Sinh ngày: 10-02-1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi đăng ký tạm trú: Tổ dân phố Long Sơn, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 3, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 6, Khoản 6 Điều 19, điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Th và ông Nguyễn Đình Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị Th và ông Nguyễn Đình Kh thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Bà Trần Thị Th và ông Nguyễn Đình Kh thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Đình D, sinh ngày 14-02-2010 cho bà Trần Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Bà Trần Thị Th không yêu cầu ông Nguyễn Đình Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về giải quyết tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Chấp nhận sự thỏa thuận, bà Trần Thị Th nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả ông Nguyễn Đình Kh là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thi tiền số AA/2016/0007204 ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Bà Trần Thị Th được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường Kỳ Long;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thạch